TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ	*Vị Thủy, ngày 21 tháng 03 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 344/2024/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 12 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: Ấp A, xã VB, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Bùi Tấn Tr, sinh năm: 1984.

Địa chỉ: Ấp A, xã VB, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 03 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Tấn Tr.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị L và anh Bùi Tấn Tr thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số: 36 ngày 28/02/2011 của Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Hanh, huyện Châu Thành, tỉnh An Giang).

Về con chung: Anh Bùi Tấn Tr được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Thị Chăm A (giới tính: nữ), sinh ngày: 26/4/2011 và cháu Bùi Hoàng

Minh A (giới tính: nữ), sinh ngày: 20/9/2019.

Người không nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Về cấp dưỡng cho con: Chị Nguyễn Thị L chưa phải cấp dưỡng cho con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị L tự nguyện nộp số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009054, ngày 20/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang thành án phí và chị Nguyễn Thị L được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009054, ngày 20/12/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục THADS huyện Vị Thủy;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Cổng TTĐT (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Châu Minh Tiếp